

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 515/2018/HS-PT
Ngày: 19-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Việt Tiên

Các Thẩm phán: 1/ Bà Lê Kim Loan

2/ Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 19/11/2018 tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 437/2018/TLPT-HS ngày 26 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo Tổng Văn T. do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 143/2018/HS-ST ngày 21/8/2018 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

Tổng Văn T.; sinh năm 1973 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Số X, đường Y, phường Z, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: Số X2, ấp Y2, xã Z2, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tổng Văn Th. và bà Lê Thị Th2.; hoàn cảnh gia đình: Có vợ và 02 con (lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2003); tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/3/2018 đến ngày 19/3/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 12/3/2018, Đội Cảnh sát hình sự Công an Quận 8 kết hợp Công an Phường Z, Quận 8 phát hiện bắt quả tang Võ Văn Tr. đang tổ chức đánh bài binh sập xám tính chi ăn tiền tại nhà số X3, đường Y3, phường Z, Quận 8 cho 04 con bạc gồm: Phạm Thị Bích Tu., Tô Văn Đ., Nguyễn Ngọc Minh Tr2. và Tống Văn T.. Thu giữ của Tr. 01 bộ bài tây 52 lá đang sử dụng; 03 bộ bài tây chưa sử dụng; 01 cái lon để đựng số tiền xâu. Tiền thu giữ tại chiếu bạc là 5.050.000 đồng. Tiền thu giữ trong người của các con bạc là 36.370.000 đồng, trong đó 14.220.000 đồng là số tiền dùng để đánh bạc.

Võ Văn Tr., Phạm Thị Bích Tu., Tô Văn Đ., Nguyễn Ngọc Minh Tr2. và Tống Văn T. khai nhận:

1. Võ Văn Tr. khai nhận: Do muốn có tiền tiêu xài nên từ đầu tháng 3/2018 Tr. tổ chức cho một số con bạc đến nhà số X4, đường Y4, phường Z, Quận 8 đánh bài binh sập xám tính chi ăn tiền để lấy xâu nhưng có ngày chơi ngày nghỉ không liên tục. Số tiền xâu thu được Tr2. bình từ 500.000 đồng – 1.000.000 đồng/ngày. Nếu thiếu người chơi thì Tr. tham gia đánh bài ăn thua với các con bạc. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 12/3/2018, Tr. tổ chức cho Tu., Đ., Tr2. và T. đánh bài binh sập xám để thu xâu đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang. Khi bắt Công an thu giữ số tiền xâu của Tr. là 550.000 đồng, thu giữ trong người Tr. số tiền 2.150.000 đồng, số tiền trên Tr. không dùng vào mục đích đánh bạc.

2. Phạm Thị Bích Tu. khai nhận: Vào ngày 12/3/2018, khi đến đánh bạc mang theo số tiền 24.000.000 đồng, trong đó Tu. sử dụng 4.000.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Công an thu giữ số tiền của Tu. để trên chiếu bạc để đánh bạc là 550.000 đồng, thu giữ trong người Tu. số tiền 23.160.000 đồng, trong đó 20.000.000 đồng là số tiền cá nhân cả Tu. không sử dụng để đánh bạc, còn 3.160.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc và 01 điện thoại Iphone 6Plus.

3. Tô Văn Đ. khai nhận: Vào ngày 12/3/2018, khi đến đánh bạc mang theo số tiền 7.000.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Công an thu giữ số tiền của Đ. để trên chiếu bạc để đánh bạc là 850.000 đồng và thu giữ trong người Đ. số tiền dùng để đánh bạc là 7.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

4. Nguyễn Ngọc Minh Tr2. khai nhận: Vào ngày 12/3/2018, khi đến đánh bạc mang theo số tiền 3.300.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, Công an thu giữ số tiền trên chiếu bạc của Tr2. dùng để đánh bạc là 2.200.000 đồng và thu giữ trong người Tr2. số tiền dùng để đánh bạc là 1.500.000 đồng và 02 điện thoại di động hiệu Nokia 6.300.

5. Tống Văn T. khai nhận: Vào ngày 12/3/2018, khi đến đánh bạc mang theo số tiền 3.000.000 đồng, khi bị bắt quả tang, Công an thu giữ số tiền của T. để trên chiếu bạc dùng để đánh bạc là 900.000 đồng và thu giữ trong người T. số tiền dùng để đánh bạc là 2.560.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 143/2018/HSST ngày 21/8/2018 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Tổng Văn T. phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Tổng Văn T. 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 12/3/2018 đến ngày 19/3/2018 là 08 ngày, thời hạn tù còn lại bị cáo phải chấp hành là 03 tháng 22 ngày.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo khác, phần xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/8/2018, bị cáo T. kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T. khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo, tuy nhiên bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng tại địa chỉ Số X2, ấp Y2, xã Z2, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh và đang làm việc tại công ty TNHH Thương mại Vật liệu xây dựng TC. nên xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để tự cải tạo, giáo dục bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung, phân tích tính chất vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo khác, kết hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án xét đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 12/3/2018, Đội Cảnh sát hình sự Công an Quận 8 kết hợp Công an Phường Z, Quận 8 phát hiện bắt quả tang Võ Văn Tr. đang tổ chức đánh bài binh sập xám tính chi ăn tiền tại nhà số X4, đường Y4, phường Z, Quận 8 cho 04 con bạc gồm: Phạm Thị Bích Tu., Tô Văn Đ., Nguyễn Ngọc Minh Tr2. và Tổng Văn T.. Thu giữ của Tr. 01 bộ bài tây 52 lá đang sử dụng; 03 bộ bài tây chưa sử dụng; 01 cái lon để đựng số tiền xâu. Tiền thu giữ tại chiếu

bạc là 5.050.000 đồng. Tiền thu giữ trong người của các con bạc là 36.370.000 đồng, trong đó 14.220.000 đồng là số tiền dùng để đánh bạc.

Bị cáo T. khai nhận: Vào ngày 12/3/2018, khi đến đánh bạc mang theo số tiền 3.000.000 đồng, khi bị bắt quả tang, Công an thu giữ số tiền của T. để trên chiếu bạc dùng để đánh bạc là 900.000 đồng và thu giữ trong người T. số tiền dùng để đánh bạc là 2.560.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

[2] Với hành vi như đã nêu trên của bị cáo, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an và làm ảnh hưởng đến cuộc sống kinh tế của nhiều gia đình trong xã hội. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo vì có nơi cư trú rõ ràng và có công ăn việc làm ổn định.

Xét thấy cấp sơ thẩm căn cứ vào lý lịch bị can nhưng không đi xác minh nên đã nhận định bị cáo T. không có đăng ký tạm trú tại địa phương tại địa chỉ số X2, ấp Y2, xã Z2, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo là thợ hồ nên công ăn việc làm không ổn định, do đó không cho bị cáo được hưởng án treo. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã cung cấp các tài liệu chứng cứ chứng minh việc bị cáo có đăng ký tạm trú tại địa chỉ số X2, ấp Y2, xã Z2, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2015 và có làm việc tại công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất thương mại vật liệu xây dựng TC. từ tháng 7/2017 đến nay.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo T. có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng và có công việc ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo và sửa bản án hình sự sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Tống Văn T. phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Tống Văn T. 04 (bốn) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã Z2, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Tống Văn T. có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

2. Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Quận 8; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM (1)
- Chi cục THA Quận 8; (1)
- Bị cáo; (1)
- TAND Quận 8; (2)
- Công an Quận 8; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (22) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Việt Tiên